



jì de
记得

Verb · to remember

Example Sentences

nǐ hái jì de wǒ de míng zì ma
你还记得我的名字吗？

Do you still remember my name?

wǒ jì de nǐ
我记得你。

I remember you.

nǐ hái jì de shàng cì lǚ xíng shí yù dào de nà wèi dǎo yóu ma
你还记得上次旅行时遇到的那位导游吗？

Do you still remember the tour guide we met during our last trip?

Trace each character, then write the word on your own.

记	记	记	记	记	记	记	记				
得	得	得	得	得	得	得	得	得	得	得	
得	得	得									